

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

BÁO CÁO CUỐI KỲ
HỌC KỲ II – NH: 2020-2021

MÔN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**Đề tài : QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC LÊ-NIN VỀ
CƠ SỞ CỦA GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ TRÁCH NHIỆM GÓP PHẦN XÂY
DỰNG - PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM TRONG
THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

Họ tên SV: Trịnh Hoàng Tùng

Mã số SV: 46.01.104.211

Lớp HP: POLI200302

Thành phố Hồ Chí Minh, 3 tháng 10 năm 2021

A. Mở đầu

Nước ta đang trên con đường quá độ lên Chủ nghĩa xã hội, khi mà việc thực hiện gấp rút chuyển đổi toàn diện các hoạt động sản xuất, quản lý kinh tế - xã hội từ lao động thủ công truyền thống sang sử dụng một cách phổ biến, hiệu quả các thành tựu khoa học kỹ thuật đã và đang được Nhà nước phát huy và đặt lên hàng đầu, thì bên cạnh đó, các vấn đề xã hội cũng được quan tâm. Trong đó các vấn đề về gia đình ngày càng được Đảng và Nhà nước chăm lo, chú trọng.

“Gia đình là tế bào của xã hội”, trong tình hình chung của đất nước, khi mà chúng ta đang đẩy mạnh và đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì Đảng ta cũng rất coi trọng các vấn đề gia đình, điều đó được thể hiện trong lời phát biểu Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, rằng: *“Nêu cao trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng và bồi dưỡng các thành viên của mình có lối sống văn hóa, làm cho gia đình thực sự là tổ ấm của mọi người và là tế bào lành mạnh của xã hội.”*¹

B. Nội dung

1. Khái niệm, vị trí và các chức năng chính của gia đình:

1.1. Khái niệm về gia đình:

Gia đình là một khái niệm có nhiều cách định nghĩa, theo từ điển tiếng Việt: *“Gia đình là đơn vị xã hội thành lập trên cơ sở dòng máu”*². Hay chủ nghĩa Mác Lenin coi gia đình là phạm trù xuất hiện sớm nhất trong lịch sử nhân loại, nói cho dễ hiểu, thì *“gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.”*³

Gia đình được xây dựng từ các mối quan hệ giữa con người với con người, bắt đầu với quan hệ hôn nhân. Quan hệ hôn nhân chính là cơ sở, nền tảng để hình thành các mối quan hệ khác trong gia đình, là cơ sở pháp lý cho sự tồn tại của mỗi gia

¹ Trích dẫn câu nói từ <http://smot.bvhttdl.gov.vn/xay-dung-van-hoa-gia-dinh-trong-phat-trien-ben-vung/>

² Theo từ điển tiếng Việt - Văn Tân chủ biên, Nxb Khoa học – xã hội 1998

³ Theo BGD&ĐT - Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (không chuyên), mục 1.1, B, chương 7, tr.128

đình. Từ quan hệ hôn nhân dẫn đến mối quan hệ vợ chồng, quan hệ giữa cha mẹ với con cái, mối quan hệ giữa những anh chị em với nhau, giữa ông bà với con cháu, giữa cô, dì, chú, bác, họ hàng với cháu... Các mối quan hệ này liên kết chặt chẽ với nhau, tạo dựng nền tảng gia đình vững mạnh.

Mối quan hệ huyết thống, là quan hệ giữa những người cùng dòng máu, cùng nguồn gốc, nảy sinh từ quan hệ hôn nhân, là mối quan hệ đặc biệt, mang tính tự nhiên, là yếu tố mạnh mẽ nhất trong việc gắn kết các thành viên trong một gia đình.

Các mối quan hệ kể trên lại có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, liên tục phát triển, phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế và tình hình xã hội.

1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội loài người:

1.2.1. Gia đình là tế bào của cả xã hội:

Gia đình mang trong mình vai trò rất quan trọng và quyết định sự tồn tại, vận động và phát triển của cả xã hội loài người theo nhiều chiều hướng khác nhau. Vì nếu không có gia đình, sẽ không có chức năng tái tạo con người và dẫn đến một xã hội kém phát triển và sụp đổ. Qua đó nó nói lên mối quan hệ mật thiết giữa gia đình và xã hội, một mối quan hệ chặt chẽ, bền vững, là “bộ xương sống” bên trong xã hội. Một xã hội văn minh, hiện đại sẽ tỉ lệ thuận với chất lượng gia đình, khi mà tất cả gia đình, mọi người trong xã hội đều tiến bộ thì xã hội đó tất yếu sẽ đi lên.

Tuy nhiên, gia đình tác động như thế nào đối với xã hội lại phụ thuộc vào bản chất của từng chế độ xã hội khác nhau, từng thời kỳ khác nhau, cũng có thể phụ thuộc vào đường lối, các chính sách của giai cấp cầm quyền của xã hội đó, và cũng chính từ những kiểu mô hình gia đình khác nhau sẽ quyết định mức độ tác động đến xã hội chung. Có thể nhận thấy rõ ở những thời kỳ lịch sử trước đây, trong giai đoạn của xã hội phong kiến thì xuất hiện nhiều định kiến, tư tưởng sai lệch trong gia đình, kéo theo đó là một xã hội lạc hậu, kém tiến bộ, không bắt kịp xu hướng của thế giới. Và sự bất bình đẳng trong các mối quan hệ xã hội và quan hệ gia đình xuất hiện ngày càng nhiều thì càng tác động tiêu cực lên mối quan hệ giữa gia đình với xã hội.

1.2.2. Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội

Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên mà ở đó, mỗi cá nhân được sinh sống, học hỏi, hình thành nên những nhận thức cơ bản nhất về thế giới quan, trau dồi được những cảm xúc mà không cộng đồng nào khác có thể thay thế được. Chỉ duy nhất trong gia đình mà ta có được cảm giác bình yên, hạnh phúc, gia đình mang đến cho mỗi con người động lực để phấn đấu trên con đường quá trình hình thành và hoàn thiện nhân cách.

Tuy nhiên, mỗi cá nhân không thể chỉ sống và tồn tại mãi trong mối quan hệ gia đình mà phải có những mối quan hệ xã hội, quan hệ với những người khác không phải là thành viên trong gia đình, để đáp ứng cho bản thân những nhu cầu thiết yếu khác có được từ xã hội. Vai trò của từng cá nhân trong gia đình không chỉ dừng lại ở thành viên trong một gia đình mà còn là thành viên của cả xã hội, vì thế mỗi quan hệ trong gia đình cũng chính là mối quan hệ giữa những thành viên của xã hội, không thể có chuyện một gia đình có nhiều hơn một cha mẹ ruột hay có những cá nhân bên ngoài gia đình. Suy rộng ra, gia đình chính là cái nôi, là xã hội đầu tiên đáp ứng những nhu cầu quan hệ xã hội của mỗi người kể từ những ngày đầu tiên của cuộc đời.

Ngược lại, xã hội cũng tác động mạnh mẽ tới gia đình, khi mà những tư tưởng, suy nghĩ của từng cá nhân được quyết định theo hướng tích cực hay tiêu cực tùy thuộc vào xã hội mà trong đó giai cấp cầm quyền hay trải qua từng giai đoạn lịch sử chính là yếu tố then chốt. Những hiện tượng, thông tin của xã hội thông qua rào cản gia đình mà tác động ít nhiều đến sự phát triển của mỗi cá nhân về tư tưởng, lối sống, nhân phẩm, đạo đức,... Đôi khi có những vấn đề, yêu cầu của xã hội bắt buộc phải thông qua hoạt động gia đình mới có thể tác động tới từng cá nhân. Chính vì thế, ở bất cứ xã hội hay giai đoạn lịch sử nào thì giai cấp cầm quyền cũng muốn quản lý xã hội theo yêu cầu của mình, bắt đầu với việc chú trọng xây dựng, phát triển và củng cố gia đình. Một ví dụ rõ ràng, trong xã hội phong kiến cũ, lúc này đang xoáy theo chế độ bóc lột, gia trưởng, độc tài nên đề ra nhiều quy định hà khắc đối với phụ nữ, xem trọng và có phần thiên vị hơn cho những người đàn ông –

những người cha, người chồng, người con trai trong gia đình. Cho đến giai đoạn lịch sử mới, khi mà đất nước đang đổi mới, đang trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, con đường mà giai cấp cầm quyền đang cố gắng xây dựng một xã hội công bằng, con người được giải phóng và có mọi quyền sống, mỗi quan hệ gia đình được gắn kết bền chặt và từng thành viên đều có quyền bình đẳng, xóa bỏ mọi khoảng cách, định kiến cũ, khác hẳn với xã hội phong kiến đã giải phóng phụ nữ khỏi những hà khắc. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa”*⁴. Ta nói, quan hệ gia đình trong thời kì đi đến chủ nghĩa xã hội có đặc điểm khác về chất so với các chế độ xã hội cũ trước đó.

1.2.3. Gia đình là tổ ấm, mang đến các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống của từng thành viên trong gia đình

Gia đình được định nghĩa là “tổ ấm” của mỗi người vì gia đình mang lại các giá trị hạnh phúc, đem lại sự hài hòa, cân bằng cuộc sống của mỗi thành viên trong gia đình. Không như những cộng đồng khác, gia đình là nơi thể hiện mối quan hệ tình cảm thiêng liêng, đong đầy giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ với con cái, giữa ông bà với cháu mà không có cộng đồng người nào khác có thể thay thế được. Chính những tình cảm thiêng liêng chân thật đó là mầm mống để xây dựng, định hình nhân cách con người, chỉ có tình cảm gia đình là tiền đề để tạo động lực cho con người phấn đấu, nỗ lực hơn trong cuộc sống. Một gia đình có tình cảm tốt, các thành viên đối xử chân thành với nhau thì trong mỗi con người đều cảm thấy bình yên, dẫn đến thái độ tích cực trong xã hội, ngược lại một gia đình đầy rẫy sự căm thù, lạnh nhạt, bạo lực thì dẫn đến suy nghĩ lệch lạc, thái độ tiêu cực của mỗi thành viên khi bước ra xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Quan tâm đến gia đình là đúng và nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Gia đình tốt thì xã hội mới tốt”*.⁵

⁴ Chủ tịch Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2011, tập 9, tr.531

⁵ Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội thảo Hôn nhân – Gia đình, 10/1959

1.3. Chức năng cơ bản của gia đình:

1.3.1. Chức năng tái sản xuất ra con người:

Là chức năng chính, đặc thù của mỗi gia đình, không một cộng đồng nào khác có thể thay thế được. Về mặt sinh học, chức năng này đáp ứng toàn diện nhu cầu tâm, sinh lý tự nhiên của con người, nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, dòng họ. Về mặt kinh tế - xã hội thì nó đáp ứng khả năng tái tạo sức lao động và duy trì sự trường tồn cho xã hội. Ở mỗi quốc gia, tùy theo tình hình kinh tế và dân số mà có những chính sách nhằm kiểm soát việc sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, mục đích là phát triển nguồn nhân lực lao động và đảm bảo đời sống cho toàn xã hội.

1.3.2. Chức năng nuôi dưỡng và giáo dục:

“Gia đình là một môi trường văn hóa, giáo dục con người hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ, trong môi trường này, mỗi thành viên trong gia đình đều là những chủ thể sáng tạo ra những giá trị văn hóa, chủ thể giáo dục đồng thời cũng là những người thụ hưởng giá trị văn hóa, và là khách thể chịu sự giáo dục của các thành viên khác trong gia đình”.⁶

Là chức năng có vai trò quan trọng đối với từng thành viên trong gia đình, là quá trình tạo ra người con hiếu thảo với cha mẹ, ông bà, tạo ra người công dân có ích cho xã hội. Nói như thế bởi vì gia đình chính là ngôi trường đầu tiên của cuộc đời mỗi con người, cha mẹ là những người thầy cô đầu tiên mà chúng ta được tiếp xúc. Chủ thể giáo dục gia đình đầu tiên là cha mẹ, ông bà nên vì thế việc giáo dục gia đình cũng được hiểu là tự giáo dục.

Chức năng nuôi dưỡng và giáo dục, mang tầm ảnh hưởng lâu dài tới cuộc đời mỗi cá nhân. Mỗi thành viên trong tập thể gia đình đều là chủ thể và vừa là khách thể trong việc nuôi dưỡng, giáo dục này.

Như một đứa trẻ được cha mẹ hoặc ông bà dạy dỗ những điều hay, lẽ phải từ thuở nhỏ sẽ dần dần hình thành nhân cách tốt đẹp bên trong, trở thành một công dân tốt, có đóng góp cho xã hội. Ngược lại, một đứa trẻ từ lúc sinh ra đã thiếu đi vòng

⁶ Theo BGD&ĐT - Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (không chuyên), Hà Nội 2019, mục 1.3 Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục, B, chương 7, tr.131

tay bảo vệ, giáo dục trong gia đình thì dễ lệch lạc về tư tưởng, thái độ sống, thiếu đạo đức và có những chuẩn mực không đúng đắn khi đã là một công dân.

1.3.3. Chức năng kinh tế và tổ chức đời sống trong gia đình

Đây là một chức năng cơ bản và không thể thiếu của gia đình, bao gồm việc sản xuất kinh doanh và tổ chức tiêu dùng, việc sản xuất kinh doanh một phần là để trao đổi hàng hóa, một phần là để sinh lợi nhuận, giúp duy trì đời sống gia đình, còn hoạt động tổ chức tiêu dùng là để thỏa mãn những nhu cầu cần thiết của từng cá nhân.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, với sự phát triển của nền kinh tế nhiều thành phần, các gia đình đã thay đổi, chuyển thành kinh tế tự chủ. Cùng với đó, Đảng và Nhà nước đã tạo mọi điều kiện, đề ra nhiều chính sách giúp phát triển kinh tế gia đình, giúp những đối tượng lao động có được việc làm và làm giàu chính đáng.

Khi thực hiện chức năng này, gia đình sẽ đảm bảo được nguồn sống và kiểm soát tốt các chi tiêu, từ đó đáp ứng được những sở thích riêng, những văn hóa lành mạnh, tạo dựng nên một cuộc sống nhàn rỗi, hạnh phúc hơn.

Nói tóm lại, thực hiện tốt chức năng kinh tế sẽ tạo tiền đề cho tổ chức đời sống, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vật chất và tinh thần cho gia đình.

1.3.4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình:

Đây là một chức năng mà ở đó giúp thỏa mãn được những nhu cầu về tình cảm, văn hóa và tinh thần bên trong các thành viên gia đình. Thứ nhất, là đảm bảo về mặt tâm lý và bảo vệ sức khỏe cho từng cá nhân. Thứ hai, là sự quan tâm, chăm sóc, đùm bọc lẫn nhau giữa các thành viên trong gia đình, đó vừa là nhu cầu tình cảm tự nhiên, cũng là trách nhiệm, lương tâm của mỗi người. Vì thế mà gia đình luôn là điểm tựa tinh thần cho mỗi người, chứ không còn là chỗ dựa về vật chất.

Việc duy trì sợi dây tình cảm vô hình giữa các thành viên đều phải thông qua gia đình, và chính gia đình cũng quyết định đến sự ổn định và đi lên của xã hội. Ta luôn phải cố gắng, đấu tranh để bảo vệ gia đình khỏi sự rạn nứt tình cảm, vì nếu điều đó xảy ra, mối quan hệ tình cảm giữa các thành viên sẽ bị phá vỡ, chia cắt.

1.3.5. Chức năng bảo tồn, nuôi dưỡng và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp:

Trải qua nhiều thế hệ, nhiều giai đoạn lịch sử khác nhau, dân tộc Việt Nam ta đã hình thành và phát huy nên truyền thống lịch sử tốt đẹp, nhất là về những chuẩn mực về giá trị cốt lõi của gia đình, góp phần vào tinh hoa bản sắc dân tộc. Những giá trị truyền thống quý báu như lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, truyền thống hiếu học, lá lành đùm lá rách, tương trợ đồng bào lẫn nhau đã và đang được các thế hệ gia đình Việt lưu giữ và truyền đạt lại cho các thế hệ sau, tôn vinh nét đẹp ngàn năm với bạn bè quốc tế.

Kết hợp với chức năng giáo dục, thì lịch sử hào hùng của dân tộc vẫn sẽ được phát huy và trường tồn, và gia đình chính là cái nôi cho những tư tưởng dựng nước và giữ nước. Không thể tồn tại một xã hội giàu mạnh, văn minh nếu thiếu đi những cơ sở xây dựng nên những gia đình ấm no, bình yên, tiến bộ. Vì vậy mà việc xây dựng các giá trị cốt lõi về truyền thống từ xa xưa của ông cha ta luôn được ưu tiên trong mục tiêu chung của công cuộc xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa.

2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội:

2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội:

Nói một cách tổng quát, cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội chính là sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất mới, trong xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất, từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Cốt lõi của việc xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chính là xóa bỏ nguồn gốc gây nên tình trạng thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa vợ và chồng.

Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là cơ sở để chuyển đổi lao động tư nhân gia đình trở thành lao động xã hội trực tiếp. Người phụ nữ trong gia đình dù đang lao động ở hình thức nào thì công sức của họ vẫn đóng góp vào sự vận động và phát triển của xã hội. Chính Ph.Ăng-ghe-n đã khẳng định: “Tư liệu sản xuất

chuyển thành tài sản chung, thì gia đình cá thể sẽ không còn là đơn vị kinh tế của xã hội nữa. Nền kinh tế tư nhân biến thành một ngành lao động xã hội. Việc nuôi dạy con cái trở thành công việc của xã hội”.⁷

2.2. Cơ sở chính trị - xã hội

Cơ sở chính trị của gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thể hiện ở việc nhân dân lao động được thực hiện quyền lực của mình không có sự phân biệt giữa nam và nữ, cũng như xây dựng gia đình trong thời kỳ này chính là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Nhà nước cũng chính là công cụ để xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đề nặng lên đôi vai người phụ nữ cũng như thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa mang vai trò là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, được thể hiện rõ nét nhất ở trong hệ thống luật pháp, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình (2014) cùng với những hệ thống chính sách xã hội khác đảm bảo lợi ích của công dân, các thành viên trong gia đình, đảm bảo sự bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân số, việc làm, nâng cao chất lượng y tế và bảo hiểm xã hội,... Hệ thống pháp luật và các chính sách xã hội đó vừa là định hướng, cũng như vừa thúc đẩy quá trình hình thành một kiểu mẫu gia đình mới, hiện đại hơn trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

2.3. Cơ sở văn hóa:

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đời sống văn hóa, tinh thần không ngừng biến đổi. Những yếu tố văn hóa, lối sống lạc hậu, cũ kỹ từ xã hội cũ dần bị loại bỏ, từ đó những giá trị văn hóa được xây dựng dựa trên nền tảng của hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước được hình thành và mang vai trò cốt lõi, ảnh hưởng sâu sắc tới nền tảng văn hóa của xã hội.

Thấy rõ nhất ở sự phát triển giáo dục, đào tạo và vận dụng khoa học công nghệ để nâng cao kiến thức, trình độ dân trí, khai sáng những nhận thức mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình. Thiếu đi cơ sở văn hóa này, hoặc cơ sở không đi

⁷ C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, Nxb. CTQG, H.1995, tập 21, tr.118

liên với cơ sở kinh tế hay chính trị - xã hội thì việc xây dựng và phát triển gia đình sẽ kém hiệu quả.

2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ

Trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa ở nước ta, chế độ hôn nhân trong gia đình ngày càng tiến bộ. Sự tiến bộ vượt bậc so với những giai đoạn lịch sử trước đó được thể hiện ở những điểm sau:

- Hôn nhân tự nguyện: Hôn nhân phải xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ, trên tinh thần tự nguyện, không điều kiện.
- Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng: Vì bản chất của tình yêu là không chia sẻ được. Thực hiện hôn nhân theo nguyên tắc một vợ - một chồng sẽ đảm bảo hạnh phúc gia đình, phù hợp với điều kiện chăm lo, xây dựng và phát triển tổ ấm gia đình, cũng như phù hợp với quy luật tự nhiên.
- Hôn nhân được đảm bảo về mặt pháp lý: Quan hệ hôn nhân không phải là vấn đề riêng ở mỗi gia đình mà là vấn đề của xã hội. Thực hiện thủ tục, thể chế pháp lý trong hôn nhân chính là thể hiện sự tôn trọng trong tình yêu, khẳng định trách nhiệm giữa cá nhân nam và nữ, trách nhiệm của cá nhân với gia đình và với xã hội, và ngược lại. Đây là cơ sở để ngăn chặn những quan hệ hôn nhân không chính đáng, từ đó bảo vệ hạnh phúc, đời sống gia đình.

3. Phương hướng để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam

Đẩy mạnh tuyên truyền để chính quyền, các tổ chức từ trung ương đến địa phương nhận thức sâu sắc và đúng đắn về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và thực hiện các công tác xây dựng, nâng cao chất lượng văn hóa gia đình

nước ta hiện nay. Luôn luôn coi trọng việc xây dựng gia đình vì đây là tiêu chí quan trọng để quyết định sự thành công và đi lên của nền kinh tế đất nước.

Luôn đưa ra, ban hành nhiều chính sách nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện cho gia đình phát triển. Triển khai công tác hàng năm của các bộ, ngành và địa phương.

3.2. Đẩy mạnh về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế của từng hộ gia đình

Xây dựng và hoàn thiện các chính sách kinh tế và xã hội, từ đó góp phần ổn định và nâng cao chất lượng kinh tế gia đình. Tạo nhiều chính sách ưu tiên, giúp đỡ và hỗ trợ cho những hộ khó khăn, các trường hợp đặc biệt của xã hội. Như các chính sách xóa đói giảm nghèo, tài trợ sản xuất kinh tế, tạo điều kiện lao động, cho vay vốn ngắn và dài hạn để mở rộng phát triển, phát huy chuyển dịch cơ cấu sản xuất,...

3.3. Kế thừa những giá trị của truyền thống gia đình, đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình

Cần phải tập trung xác định, tìm ra và tiến tới khắc phục, hạn chế những hủ tục, tư tưởng lệch lạc của gia đình cũ. Xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay là theo khuynh hướng mô hình gia đình hiện đại, phù hợp với xu hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bắt kịp với thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.

Và cũng phải gìn giữ và phát huy những truyền thống tốt đẹp của gia đình, vì nó lưu giữ lịch sử phát triển đất nước, là nét đẹp văn hóa cần được chú trọng bảo tồn.

3.4. Phát triển, nâng cao phong trào xây dựng gia đình văn hóa

Hiện nay, gia đình văn hóa là một mô hình gia đình tiến bộ mà đại đa số gia đình Việt Nam đang muốn hướng đến. Việc xây dựng gia đình văn hóa phải gắn liền với ấm no, hòa thuận, tiến bộ, khỏe mạnh và hạnh phúc, cũng như thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân, kế hoạch hóa gia đình, đoàn kết tương trợ nhau.

Tuy nhiên, mô hình này cũng là một loại danh hiệu, và việc chạy theo thành tích là điều khó tránh khỏi. Các tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa cần phải phù

hợp và có ý nghĩa thiết thực đối với đời sống nhân dân. Luôn đảm bảo yêu cầu cấp bách, tất yếu là xây dựng chuẩn mực văn hóa trong gia đình.

4. Trách nhiệm của sinh viên nhằm góp phần xây dựng và phát triển gia đình ở Việt Nam hiện nay

Trong văn hóa gia đình truyền thống Việt Nam thì các giá trị cốt lõi “Trung – Hiếu – Nghĩa” luôn gắn bó, hòa quyện với nhau. Vì thế trong gia đình nên đối xử tốt với nhau, đoàn kết, gắn bó, tương trợ lẫn nhau, dành nhiều thời gian cho nhau để nhận được giá trị của gia đình. Vợ chồng yêu thương lẫn nhau, con cái hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, anh chị em tương trợ lẫn nhau.

Học tập, phát huy và làm theo những chính sách, đường lối đúng đắn, từng bước đưa nền kinh tế gia đình đi lên, xây dựng đời sống thêm ấm no, hạnh phúc. Làm tròn trách nhiệm, bổn phận của bản thân, trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

Lưu giữ và bảo tồn những tinh hoa, truyền thống văn hóa của gia đình, phát huy bản sắc tinh hoa dân tộc, những phong tục tập quán, lối sống dân gian, những di sản mang ý nghĩa minh chứng cho nét đẹp qua bao thế hệ gia đình Việt Nam.

C. Kết luận

Gia đình là một trong những yếu tố then chốt trong việc quyết định sự thành công của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Đầu tư xây dựng gia đình ổn định, phát triển là sự đầu tư cho một xã hội bền vững.

Gia đình là một tổ chức cơ sở, là thiết chế xã hội cơ bản nhất nhưng lại có được sự đa dạng và phong phú nhất trong quá trình vận động và phát triển, trong đó có cầu nối giữa các cá nhân là thành viên trong gia đình với các mối quan hệ xã hội bên ngoài. Trước hết là phải xây dựng các mối quan hệ gia đình bền chặt, từ đó đảm bảo đời sống gia đình, phát triển kinh tế.

Hiện nay, trên con đường tiến đến chủ nghĩa xã hội ở nước ta, vẫn còn nhiều vấn đề bất cập ở xã hội chưa giải quyết được, nhưng khi vào gia đình thì lại được giải quyết một cách có hiệu quả. Vì thế nên việc xây dựng nền tảng gia đình chính

là sự nghiệp quan trọng nhất trong sự nghiệp cách mạng công nghiệp - kinh tế - xã hội ở nước ta, việc xây dựng, đồng bộ thành công mô hình gia đình hiện đại, tiên tiến là đòn bẩy cho cả nền kinh tế - văn hóa xã hội của đất nước phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1/ <http://smot.bvhttdl.gov.vn/> - Trường Cán bộ quản lý văn hóa, thể thao và du lịch
- 2/ BGD&ĐT - Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (không chuyên)
- 3/ C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, Nxb. CTQG, H.1995
- 4/ <https://tuyengiao.vn/> - Tạp chí Tuyên Giáo
- 5/ <http://www.xaydungdang.org.vn/> - Tạp chí Xây Dựng Đảng
- 6/ Từ điển tiếng Việt - Văn Tân chủ biên, Nxb Khoa học – xã hội 1998

MỤC LỤC

A. Mở đầu.....	1
B. Nội dung	1
1. Khái niệm, vị trí và các chức năng chính của gia đình:	1
1.1. Khái niệm về gia đình:	1
1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội loài người:.....	2
1.2.1. Gia đình là tế bào của cả xã hội:	2
1.2.2. Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội.....	3
1.2.3. Gia đình là tổ ấm, mang đến các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống của từng thành viên trong gia đình.....	4
1.3. Chức năng cơ bản của gia đình:	5
1.3.1. Chức năng tái sản xuất ra con người:.....	5
1.3.2. Chức năng nuôi dưỡng và giáo dục:.....	5
1.3.3. Chức năng kinh tế và tổ chức đời sống trong gia đình	6
1.3.4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình: ...	6
1.3.5. Chức năng bảo tồn, nuôi dưỡng và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp: 7	
2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội:	7
2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội:.....	7
2.2. Cơ sở chính trị - xã hội	8
2.3. Cơ sở văn hóa:	8
2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ.....	9
3. Phương hướng để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	9
3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam	9
3.2. Đẩy mạnh về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế của từng hộ gia đình.....	10
3.3. Kế thừa những giá trị của truyền thống gia đình, đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình	10
3.4. Phát triển, nâng cao phong trào xây dựng gia đình văn hóa.....	10
4. Trách nhiệm của sinh viên nhằm góp phần xây dựng và phát triển gia đình ở Việt Nam hiện nay.....	11
C. Kết luận.....	11

